

HÌNH TƯỢNG RỒNG TRONG VĂN HÓA VIỆT

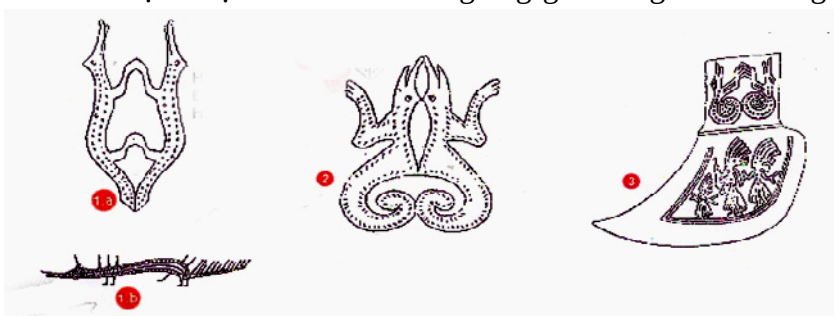
Nguyễn Minh Triết

Rồng là một loài vật xuất hiện trong thần thoại phương Đông và phương Tây. Trong cả phương Đông lẫn phương Tây, hình ảnh loài rồng đều được biểu thị cho loài linh vật huyền thoại có sức mạnh phi thường vì rồng là một linh vật kết hợp tất cả năng lực của các con vật thượng đẳng trong vũ trụ. Rồng ở các nước phương Đông có nhiều khác biệt với rồng ở các nước phương Tây. Tại các nước châu Á rồng là con vật linh thiêng biểu hiện của cái Thiện trong khi các nước châu Âu lại coi rồng là biểu tượng của cái Ác.

Rồng Việt cũng là một loài vật linh và được xuất phát từ truyện thần thoại Lạc Long Quân và Âu Cơ. Theo truyền thuyết, vua Kinh Dương Vương cưới con gái vua Động Đình là Long nữ sinh ra Sùng Lãm. Khi Sùng Lãm nối ngôi cha vì là giống rồng nên xưng là Lạc Long Quân. Sau đó, Lạc Long Quân giống rồng đã kết duyên cùng Âu Cơ giống Tiên và sinh được 100 trứng, mỗi trứng nở ra thành một người con trai. Những người con này khi lớn lên đều là những người trí dũng song toàn. Người con đầu khi lên ngôi vua lấy hiệu là Hùng Vương thứ nhất lập ra nước Lạc Việt. Có tất cả 18 đời Hùng Vương thay nhau trị vì một nước Lạc Việt an bình thịnh vượng.

Rồng Việt theo huyền thoại là một linh vật mình rắn có chân, vảy cá chép gồm 81 vảy dương và 36 vảy âm, có bờm, mũi sừng, sừng hươu và móng chim ưng., tuy không có cánh nhưng có thể bay trên không, đồng thời lại có khả năng tung hoành dưới nước, có khả năng góp mây, hút nước phun mưa cũng như có thể gây sóng to gió lớn ở biển khơi. Khi rồng nằm yên thì trời quang biển lặng, nhưng khi rồng cựa mình thì "đại hải dậy ba đào", biển Đông nổi sóng....Đặc biệt là thân rồng nếu chẳng may bị chặt đứt, rồng vẫn không chết và những đoạn đứt sẽ được liền lại. Do đó rồng đối với người Việt Nam là rắn trắng hoa cao quý rất linh thiêng, có sức mạnh vô địch, hùng dũng oai phong, biến hóa vô cùng. Rồng cũng tượng trưng cho yếu tố dương trong quan niệm âm dương.

Theo các sử sách về khảo cổ thì hình tượng rồng Việt xuất hiện đầu tiên tại các bộ tộc ở vùng lưu vực sông Dương tử, rồi sau trở thành vật tổ của giống dân Lạc Việt (hình 1a). Lưu vực sông Dương tử, nơi phát nguyên của các bộ tộc Bách Việt trong đó có bộ tộc Lạc Việt là vùng sông nước đầm lầy rất nhiều cá sấu mà người Tàu gọi là giao long. Do đó từ thời xa xưa các bộ tộc Bách Việt đã tôn sùng cá sấu như một con vật linh thiêng, vì chúng đại diện cho sự trù phú và sức mạnh. Vì người dân chủ yếu sống bằng nghề đánh cá nên họ có tục xâm mình cho giống giao long để tránh nguy hiểm khi mưu sinh trên sông hồ. Họ đã thần thánh hóa loài cá sấu tức "Giao Long" bằng cách tô điểm cho hình hài con cá sấu nhiều chi tiết tượng trưng và cũng nhiều ý nghĩa hơn. Từ đó hình tượng Rồng được hình thành rồi



sông hồ. Họ đã thần thánh hóa loài cá sấu tức "Giao Long" bằng cách tô điểm cho hình hài con cá sấu nhiều chi tiết tượng trưng và cũng nhiều ý nghĩa hơn. Từ đó hình tượng Rồng được hình thành rồi

cùng với hình tượng chim Lạc thuộc giống Tiên biến thành cặp đôi vật tổ Tiên Rồng của giống giòng Lạc Việt.

Khởi đi từ con rồng - cá sấu tìm thấy khắc trên thạch đồng Đào Thịnh có niên kỷ khoảng 2000 năm trước Công nguyên (CN) đó, con rồng Việt trong lịch sử đã biến đổi nhiều do sự tích hợp các yếu tố du nhập từ bên ngoài. Hình tượng tiếp theo là rồng đầu cá sấu, đuôi là hình rắn cuộn (hình 2) đào thấy ở Ninh Bình. Đến thời Đông Sơn khoảng thế kỷ thứ 5 đến thứ 3 trước CN, rồng Việt tìm thấy in trên mảnh sành được phát hiện ở Bắc Ninh: có đầu ngắn hơn và cổ dài, thân mèo, vây lưng là những đường vạch dài, râu và lông ở khuỷu chân đã có hình dạng đặc trưng của con rồng Đại Việt.(hình 4). Đến **thời đại nhà Ngô (939-965)** hình tượng rồng thể hiện trên một viên gạch tìm thấy ở Cổ Loa, cũng thân mèo nhưng chiều dài chung ngắn hơn thời trước và lưng có vây cá.(hình 5)

Thời nhà Lý (1010-1225) hình tượng rồng có hình rắn và uốn nhiều khúc hình sin nhẹ nhàng thanh thoát và thon nhỏ dần về phía đuôi. Đầu ngẩng cao, có bờm và râu dài, mắt lồi, trên mũi có mào dài đưa về phía trước nhưng không có sừng, chân có 3 móng, miệng rồng há rộng và có ngậm viên châu (hình 6). Đến thời nhà Trần (1225-1400). rồng có nhiều biến đổi thân tròn lẳn, mập mạp, lưng uốn khúc nhẹ nhàng có hình yên ngựa, đuôi có nhiều dạng, khi thì đuôi thẳng và nhọn, khi thì xoắn ốc. Rồng nhà Trần khoẻ và dũng mãnh vì thời Trần 3 lần chống quân Nguyên-Mông. Có thể nói rồng nhà Lý là rồng-văn, còn rồng nhà Trần là rồng-võ.

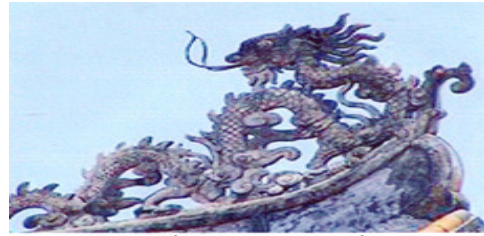


6- Rồng nhà Lý

Rồng thời Lê thay đổi hẳn vì đã du nhập nhiều nét dạng của rồng phương Bắc vì Khổng giáo đang thịnh hành. Hình tượng rồng không còn uốn lượn đều đặn nữa mà ở trong nhiều tư thế khác nhau. Đầu rồng to có hình đầu sư tử với chiếc mũi to và bờm ngược ra sau. Thân chỉ uốn khúc có 2 nơi, chân có 5 móng nhọn quặp lại trông rất dữ dằn. Rồng thời Lê tượng trưng cho quyền uy phong kiến và cũng bắt đầu từ thời đại này xuất hiện quan niệm về Tứ Linh. Thời Tây Sơn phục hồi hình dạng của rồng đời Trần và Lê Sơ: thân rồng đẹp, mềm mại và cái đầu dũng mãnh. Hình rồng này được tìm thấy trên đồng tiền Cảnh Thịnh (1792-1802). Rồng thời Nguyễn trở lại về uy nghi tượng trưng cho sức mạnh thiêng liêng; được thể hiện ở nhiều tư thế, ẩn mình trong đám mây. Phần lớn thân mình không dài ngoằn mà uốn lượn vài lần với độ cong lớn với đuôi dài có hình xoắn ốc và toả nhiều vây dạng đao lửa. Đầu to, sừng giống sừng hươu chĩa ngược ra phía sau. Mắt thì lộ lớn, mũi sư tử, miệng há lộ răng nanh. Trong



kiến trúc và trang trí người ta thường dùng hình tượng hai con Rồng châu mặt trời hoặc châu chữ Thọ...



Đến thời đệ nhị Việt Nam Cộng hòa, rồng Việt cũng xuất hiện lại trên quốc huy và quốc ấn của Việt Nam Cộng Hòa nhưng hình tượng rồng Việt không nhẹ nhàng uyển chuyển như thời Lý, không có khí thế dũng mãnh như thời Trần hoặc thời Nguyễn mà là một hình tượng rồng thô cứng, đơn sơ và nhỏ bé hơn nhiều.



Như vậy trong 1000 năm bị Tàu đô hộ và trong hoàn cảnh chung của chánh sách Hán hóa, hình tượng con rồng Việt đã bị biến đổi theo các xu hướng giống với con rồng của người Hán. Đến khi giành được độc lập, thời kỳ nhà Lý lên nắm quyền cai trị, đặt tên nước là Đại Việt, Việt Nam mới có được hình tượng con rồng cho riêng mình và khác với con rồng Trung Hoa. Văn hóa Đại Việt nói chung, trong đó có mỹ thuật đã khẳng định được đẳng cấp và sự độc lập trong nghệ thuật biểu hiện của mình. Hình tượng rồng Đại Việt đã xuất hiện trong việc trang trí kinh thành lộng lẫy, chùa chiền đồ sộ...đánh dấu một giai đoạn hoàng kim của văn hóa Việt tộc.

Nói chung hình tượng rồng Việt đã được tạo nặn từ chất liệu văn hóa dân tộc, kết hợp với yếu tố văn hóa Chăm Đông Nam Á và văn hóa Trung Hoa. Giống như trong văn hóa Trung Hoa, vì rồng tượng trưng cho sự cao sang và sự cường thịnh nên rồng ở Việt Nam cũng là biểu tượng của vua. Tất cả những gì liên quan đến vua đều có hình tượng rồng. Triều đình nơi các quan hội họp gọi là sân rồng, thân thể vua gọi là mình rồng, giấc ngủ của vua gọi là giấc rồng, áo của vua dùng khi vua thiết đại triều hay tham dự đại lễ có thêu hình rồng gọi là long bào, giường chạm rồng nơi Vua ngủ là long sàng... Hình tượng rồng còn được trang trí xoắn quanh các trụ cột trong cung vua, bàn ghế, chén đĩa vua dùng cũng có hình rồng... Tất cả hình rồng trang trí của vua đặc biệt là trên long bào đều có hình rồng 5 móng. Các áo của các đại quan trong triều chỉ được trang trí với hình rồng 4 móng. Dân gian cũng có thể dùng hình rồng trong trang trí, nhưng hình rồng của dân chỉ được có 3 móng mà thôi. Hình rồng cũng thường được tạc vào đá tại các nơi thờ tự như biểu tượng linh thiêng canh giữ chùa chiền. Rồng Việt trong trang trí kiến trúc, điêu khắc và hội họa là hình rồng mang bản sắc riêng, theo trí tưởng tượng của người Việt. Nó khác với rồng trong trang trí, kiến trúc và hội họa Trung Hoa và các quốc gia khác.

Nhìn chung hình tượng rồng Việt luôn có những đặc trưng như sau:

* Thân rồng uốn hình sin 12 khúc, đại diện 12 tháng trong năm, biểu trưng cho sự thay đổi thời tiết năm tháng, sự trù phú và phồn vinh của nền văn hóa nông nghiệp lúa nước. Thân mềm mại trên lưng có vây nhỏ liền mạch và đều đặn uốn lượn thể hiện sự biến hóa và khả năng thay đổi, dịch chuyển thiên nhiên. Rồng cai quản thời tiết, mùa màng..

* Đầu rồng là phần rất đặc biệt, hoàn toàn khác rồng Trung Hoa. Nó có bờm dài, râu cằm, không sừng trong khi rồng Trung Hoa thường có sừng. Rồng Việt mắt lồi to, hàm mở rộng có răng nanh, đây là điểm hoàn toàn khác với các con rồng của các nước khác. Đặc biệt là cái mào ở mũi đều đặn không phải là cái mũi thú như rồng Trung Hoa. .



* Miệng rồng luôn ngậm viên châu, ở Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc rồng hay cầm viên châu bằng chân trước. Viên châu tượng trưng cho tính nhân văn, tri thức và lòng cao thượng. Đầu rồng luôn hướng lên đón lấy viên châu thể hiện tinh thần tôn trọng các giá trị nhân văn cao quý, theo đuổi sự uyên bác và tinh thần cao thượng.

Những đặc trưng ấy được đặt lên trên tất cả các giá trị khác kể cả sức mạnh và sự thống trị thường thấy của một con rồng phương Đông. Toàn thân rồng Việt toát lên sự uyển chuyển và một sức căng rất lớn từ cái vươn chân dài, đầu ngẩng cao, dáng đầu rục rủa thể hiện cho khí thế hùng hực muốn chinh phục các giá trị văn minh nhất của phương Đông cổ đại.

Căn cứ trên các nét chung ấy rồng Việt là một hình tượng rồng hoàn hảo về mỹ thuật, có cá tính rõ ràng và đặc trưng cho dân tộc Việt, tiếc rằng nó đã bị biến thể phần nào khi nhà Minh xâm lược Việt Nam. đã cố ý hủy diệt hình tượng rồng Việt và cũng bởi sự sùng bái văn hóa Hán của một vài triều đại phong kiến.



Họa tiết đầu rồng ở chùa Hương



Hình rồng trên mái nhà Việt

Cũng do ảnh hưởng của văn hóa Trung Hoa, từ thời nhà Lê văn hóa Việt Nam đã du nhập bốn linh thần của văn hóa Trung Hoa gồm Thanh Long, Bạch Hổ, Huyền Vũ và Chu Tước vào văn hóa Việt nhưng biến đổi thành 4 linh vật là Tứ linh gồm Long, Lân, Quy, Phụng. Giống như bốn linh thần của Trung Hoa, bốn linh vật này chỉ bốn chòm sao ở bốn

phương trời mang bốn nguyên tố tạo thành trời đất theo quan niệm của phương Đông là lửa, nước, đất và gió. Tứ linh cũng tượng trưng cho âm dương hài hòa vì Lân và Phụng là giống mái nên thuộc Âm, còn lại Long và Quy là giống đực nên thuộc Dương. Trong bốn con vật linh thiêng này chỉ có con rùa là có thật.

1. Long: là rồng đứng đầu trong Tứ linh và là con vật thần thoại. Nguồn gốc của rồng bắt nguồn từ văn hóa Việt sau đó mới du nhập vào văn hóa Trung Hoa. Trong các triều đại cổ của nước Tàu vua có biểu tượng là kỳ lân, trong khi tại Việt Nam tục xăm mình có hình rồng lại có từ thời Hùng Vương và hình tượng rồng cũng đã hiện diện trong Sử Ký nước ta khi vua Lý Thái Tổ, dời đô từ Hoa Lư về La Thành thấy có một con rồng vàng xuất hiện bay thẳng lên trời nên nhà vua đã đặt tên cho kinh đô mới là Thăng Long. Tuy cùng dùng hình tượng rồng nhưng như đã trình bày ở phần trên hình dạng rồng Tàu và rồng Việt không giống nhau.

2. Lân: là con vật có đầu nửa rồng nửa thú, chỉ có một sừng, do không húc ai bao giờ nên sừng này là hiện thân của từ tâm. Phần nhiều lân có hình giống như con hươu nhưng lớn hơn, mình có vảy, đuôi giống như đuôi trâu, chân giống chân ngựa, không ăn sinh vật, tánh rất hiền lành, độ lượng nên còn được gọi là nhân thú tức con thú có lòng nhân. Lân có thể sống được 1000 năm. Lân là con thú cái, còn con đực thì gọi là Kỳ, nên gọi chung là Kỳ Lân. Theo tín ngưỡng dân gian Việt Nam, Lân tượng trưng cho sự thái bình và minh chúa cũng như tượng trưng cho phúc lộc và thịnh vượng. Trong lãnh vực gia đình một đôi Kỳ Lân bằng gốm là vật khí mang lại sự bình an thuận hoà và là lời chúc con cái thông minh hiểu thảo, học hành giỏi giang.



3. Quy: là con vật cao quý có hình dạng như rùa, chuyên ăn rau cỏ, nhiều khi không ăn, chỉ hớp sương mà sống. Quy sống rất lâu năm, nếu Quy sống được 5 ngàn năm thì gọi là Thần Quy, nếu Quy sống được 10 ngàn năm thì gọi là Linh Quy. Quy đã xuất hiện trong các truyện cổ tích Việt như trong thời An Dương Vương với móng rùa làm nỏ thần, thời Lê Lợi với rùa dâng bảo kiếm cho vua đánh ngoại xâm rồi sau đó đòi lại. Hình tượng rùa đội bia bắt đầu xuất hiện từ năm 1126 ở chùa Linh Ứng, Thanh Hóa và đến tận thế kỷ 15 mới thấy thêm hình tượng rùa đội hạc Theo quan niệm dân gian hình tượng rùa đội bia, đội hạc tượng trưng cho hạnh phúc, phát triển và sự chịu đựng.

4. Phụng: là con chim phụng hay phượng là loài chim có bộ lông ngũ sắc rất đẹp, được xem là vua loài chim và có thể sống từ 500 đến 1.000 năm. Con chim trống gọi là Phụng, con chim mái gọi là Hoàng, nên nói “Phụng Hoàng vu phi” nghĩa là: chim Phụng và chim Hoàng bay với nhau, để chỉ đôi vợ chồng hoà hợp. Nhưng cũng có sách nói là: Phụng là con chim trống, Loạn là con chim mái, nên nói “Loan Phụng hoà minh” nghĩa là: chim

Loan và chim Phụng hòa nhau tiếng hót, để chỉ đôi vợ chồng hòa hợp Vì thế phụng là hình tượng của thánh nhân, của hạnh phúc. Nếu rồng có yếu tố dương, tượng trưng cho vua chúa thì phụng lại có yếu tố âm nên tượng trưng cho hoàng hậu và người đàn bà.

Bốn loài Long, Lân, Qui, Phụng đều có tánh linh nên được gọi là Tứ Linh, mỗi khi xuất hiện ở đâu là đem lại điềm lành nơi đó, báo hiệu có Thánh nhân ra đời, tạo lập cuộc sống thái bình thịnh vượng. Vì tánh cách linh thiêng và may lành đó nên trong những ngày Tết, người Việt cũng như Tàu thường rước Lân và Rồng đến múa vì người ta tin tưởng rằng, con Lân, con Rồng sẽ đem lại điềm lành và điều may mắn cho gia đình. Mặt khác, hình tượng Tứ linh cũng từ điển tích văn học đi vào cuộc sống của người dân qua nghệ thuật trang trí tủ thờ, tranh khảm sa cừ, thậm chí ngay cả nghệ thuật múa cung đình. Thêm vào đó, các đồ vật trong các đền, chùa ở Việt Nam cũng thường được trang trí chạm khắc hay vẽ hình Tứ Linh.

Ngoài ra, trên khía cạnh văn học, vì rồng tượng trưng cho điều cao quý nên biểu tượng rồng mang một giá trị vô cùng lớn lao và thiêng liêng nhưng lại rất gần gũi, rất thân thiết với con người Việt. Do đó biểu tượng rồng ngoài việc được dùng trang-trí cho các công-trình kiến-trúc, hội-họa, chạm, khắc nghệ-thuật...và có mặt trong 12 con giáp hình tượng rồng còn thấy hiện diện trong ngôn ngữ của người dân Việt mà sau đây chỉ là vài thí dụ:

"Rồng gặp mây": để chỉ một tình trạng thuận lợi,.

"Đầu rồng đuôi tôm": để nói một tình trạng khởi đầu tốt nhưng kết cuộc xấu,

"Rồng bay, phượng múa": để chỉ một người tài giỏi về thư pháp,

"Rồng đen lấy nước thì nắng, Rồng trắng lấy nước thì mưa: chỉ kinh nghiệm của con người khi quan sát trời, biết được chuyện mưa nắng

"Rồng đến nhà tôm": để chỉ người chủ nhà tiếp khách đã khiếm tốn ví mình như tôm thấp hèn và khách như rồng cao sang,

"Ăn như rồng cuốn, nói như rồng leo, làm như mèo mửa": để ví một người ăn to, nói lớn nhưng làm chẳng ra gì.....

Mặt khác, ý niệm rồng cũng đã thấm sâu vào tâm thức người dân Việt nên biểu tượng rồng cũng rất phổ biến trong ca dao mà sau đây chỉ là một phần nhỏ của kho tàng văn học bình dân đó:

Rồng chầu ngoài Huế, ngựa tể Đồng Nai
Nước sông trong chảy lộn sông ngoài
Thương người quân tử lạc loài tới đây

Bây giờ rồng mới gặp mây
Sao rồng chẳng thờ với mây vài lời.

Lấy chồng theo thói nhà chồng
Chồng đi hang rắn, hang rồng cũng đi

Thế gian được vợ hồng chồng,
Đâu có như Rồng mà được cả đôi?

Bồng bồng bông bông
Trai ớn vua châu chực sân rồng,
Gái ớn chồng ngồi võng ru con
Ớn vua xem nặng bằng non,
Ớn chồng đội đức tổ tông dôi truyền
Làm trai lấy được vợ hiền,
Như cầm đồng tiền vớ được của ngon,
Phận gái lấy được chồng khôn,
Xem bằng cá vượt vũ môn hóa rồng.

Hồ ơ... (chớ) Miễn bận dành ừ
Qua chẳng từ lao khổ
Dầu lên rừng tìm hổ
Hay xuống biển kiếm rồng
Trước sau vẫn giữ vẹn một lòng
Vào lòn ra cúi... (ờ)
Hồ ơ... (chớ) Vào lòn ra cúi anh cũng một lòng thương em.....

Một cách tổng quát, từ thuở xa xưa con người nhỏ bé đã cảm thấy bị đe dọa trước sức mạnh của thiên nhiên và mãnh thú nên luôn mơ ước có được một sức mạnh phi thường để đương đầu và chế ngự những đe dọa ở chung quanh. Để thỏa mãn ước mơ đó con người khắp nơi đã vẽ ra hình tượng rồng. Vậy rồng có thể xuất phát từ một loài sinh vật có thật rồi trí tưởng tượng của loài người tô vẽ thêm nhưng cũng có thể chỉ là sản phẩm thuần túy của trí tưởng tượng khi người ta trực tiếp đối diện với sức mạnh siêu nhiên như bão tố, núi lửa, động đất, lũ lụt.... Trong tưởng tượng con người mới có thể hoàn toàn tự do, không bị ràng buộc vào bất cứ quy luật thực tế nào. Được thúc đẩy bởi khát vọng ấy, con người từ thế hệ nọ sang thế hệ kia cứ mặc sức đem trí tưởng tượng mà tô vẽ, mà điểm xuyết vào cơ thể một con vật tưởng tượng, từ đó mà thành Con Rồng với những mẫu mã thiên biến vạn hóa. Cho nên con Rồng do con người tưởng tượng ra vừa biết trườn như rắn, lại thêm chân, thêm móng, vừa có cánh bay trên trời, vừa bơi trong nước, lại vừa chạy phom phom trên bộ như khủng long...Rồng có thể hút nước, phun mưa, lại khạc ra lửa, làm chủ trên mọi môi trường, mọi địa hình, địa vật. Nói theo kiểu ngày nay Rồng một mình gồm tất cả binh chủng từ Hải Lục Không quân đến Thủy quân Lục chiến, Thiết giáp. Con Rồng Việt cũng có sức mạnh tổng hợp vô song đó.

Huyền thoại về nguồn gốc một dân tộc thường tùy thuộc vào hoàn cảnh sinh hoạt thực tiễn rồi thăng hoa theo trí tưởng tượng sáng tạo của những phân tử ưu tú trong tập thể dân tộc đó. Sự thăng hoa, tô vẽ đều nhằm đề cao nòi giống và dân tộc của mình. Dân tộc Việt Nam cũng ở trong định luật ấy. Nhưng có một điều khác biệt độc đáo, đó là huyền thoại về nguồn gốc dân tộc Việt mang những biểu tượng hàm ý đối kháng với một dân tộc to lớn ở phương Bắc là Trung Hoa. Bên cạnh một nước lớn gấp hàng chục lần về diện tích và dân số, Trung Hoa lại là nước luôn có tham vọng gồm châu và Hán hóa các nước lân cận nên nước Việt Nam nhỏ bé phải có phương cách hữu hiệu để đương đầu và sinh tồn.

Theo huyền thoại người Hán tự cho nước mình là Trung Quốc tức là quốc gia ở trung tâm của vũ trụ, đôi khi còn xưng là Thiên quốc mang đầy ý thức tự cao tự đại vì Trời là hình

tượng lớn nhất và ở trên tất cả mọi dân tộc, bao trùm vạn vật. Để đối kháng lại sự tự tôn tự đại đó, tổ tiên của dân Việt đã sáng tạo nên huyền thoại Tiên-Rồng một cách tuyệt vời để nói về nguồn gốc của dân Việt hầu tạo cho con cháu lòng tự tin vào sức mạnh của dân tộc. Hình ảnh Rồng là một linh vật kết hợp tất cả năng lực của các con vật thượng đẳng trong vũ trụ, có sức mạnh thiên biến vạn hóa nên không có một mãnh lực nào có thể đối kháng với sức mạnh của Rồng. Hơn nữa Rồng còn có phẩm tánh "Uy vũ bất năng khuất", không chịu nhượng bộ trước sức mạnh và oai quyền của người khác nên đã tạo cho dân Việt tinh thần quật cường, bất khuất. Vì vậy lịch sử Việt Nam là một lịch sử trường kỳ đối kháng với bất kỳ một thế lực ngoại bang hay kẻ thù nào. Nhờ đó mà dù với khả năng đồng hóa siêu đẳng cộng thêm sức mạnh của bạo lực và những thủ đoạn chánh trị thâm độc được áp dụng trong suốt hơn 1000 đô hộ Việt Nam người Tàu vẫn (và sẽ) không thể đồng hóa được dân Việt. Tương tự, thực dân Pháp với sức mạnh của kỹ thuật chiến tranh tân tiến cũng phải vỡ mộng đế quốc và tụt nhục ra đi sau hơn 100 năm điêu đứng vì sự đối kháng kiên trì của dân Việt. Và đó là tất cả ý nghĩa và sức mạnh tiềm tàng của hình tượng Rồng cũng như của câu chuyện con Rồng cháu Tiên mà tổ tiên Việt muốn truyền đạt lại cho con cháu.

01/2012

Nguyễn Minh Triết

Tài liệu tham khảo:

1. Vĩnh Nhu etc...: Tinh Hoa Tư Tưởng Việt, Tủ sách Việt Thường
2. Tài liệu Internet.